

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHUẨN BỊ CHO TRẺ MẪU GIÁO KHIẾM THÍNH VÀO LỚP MỘT

TS. BÙI THỊ LÂM\*

**Abstract:** Transition from preschool to primary school is a journey with many new experiences and challenges for children with hearing impairment. This study proposes solutions to improve the efficiency in school readiness for preschooler with hearing impairment. These solutions include enhancing school readiness for children with hearing impairment; strengthening support services for family of children with hearing impairment in choosing the model of education and schools for the children; preparing for inclusive primary schools; and promoting participant of forces engaged in preparing to transition into first grade for children with hearing impairment. Successful implementation of these solutions helps children ready for school and contributes to improving the quality of education for children with hearing impairment.

**Keywords:** children with hearing impairment, school readiness, solutions.

Chuyển tiếp từ trường mầm non sang trường phổ thông là một hành trình với hàng loạt trải nghiệm mới và những thách thức về thể chất, xã hội và học đường đối với trẻ khiếm thính. Do vậy, một trong những mục tiêu chính các chương trình can thiệp sớm cho trẻ khiếm thính là tổ chức các hoạt động chuyển tiếp thành công. Một số nghiên cứu về việc chuẩn bị cho trẻ em vào lớp 1 của các tác giả Nguyễn Thị Hòa, Trần Thị Ngọc Chúc, Nguyễn Ánh Tuyết, Karen Kearns... đã khẳng định vai trò của công tác này đối với trẻ em. Các nghiên cứu của Bowe F.G., Raver S.A... đã đề xuất các giải pháp giúp trẻ khiếm thính thích ứng tốt hơn với môi trường trường tiểu học. Tuy nhiên, hiện nay chưa có nghiên cứu nào đề cập đến các giải pháp giúp chuẩn bị cho trẻ khiếm thính tốt hơn khi vào lớp 1 phù hợp với điều kiện giáo dục của nước ta hiện nay.

Vì vậy, nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo khiếm thính vào trường tiểu học nhằm giúp trẻ chuyển từ trường mầm non vào trường tiểu học một cách dễ dàng và thuận lợi là một đòi hỏi của thực tiễn giáo dục trẻ khiếm thính hiện nay.

## 1. Những yếu tố ảnh hưởng đến sự thích nghi của trẻ khiếm thính ở trường tiểu học

Sự thích nghi của trẻ em ở trường tiểu học nói chung và trẻ khiếm thính chịu ảnh hưởng của các yếu tố sau:

**-Đặc điểm cá nhân của trẻ:** Cách trẻ đối phó với căng thẳng và sự thích nghi đến trường có thể khác nhau phụ thuộc vào đặc điểm tính cách của trẻ. Một

số trẻ khiếm thính được quá bao bọc tại gia đình, cha mẹ luôn lo lắng trẻ không hiểu, không đối mặt được với khó khăn, điều này dẫn đến trẻ hay xấu hổ, thu mình hoặc lo lắng quá mức về những tình huống mới... Những trẻ này thường có khó khăn trong việc thích nghi ở trường hơn những trẻ khác.

Các kĩ năng xã hội và các mối quan hệ của trẻ cũng là yếu tố có ảnh hưởng. Các nghiên cứu về giai đoạn chuyển tiếp cho thấy có mối quan hệ chặt chẽ giữa sự chấp nhận của bạn bè, các mối quan hệ thân thiết với một số bạn cùng lớp và sự thích nghi đến trường của trẻ. Sự không thân thiết với các trẻ trong lớp, không được chấp nhận do những bạn mới chưa có hiểu biết về khiếm thính có thể là yếu tố ảnh hưởng đến sự thích nghi của trẻ khiếm thính.

Trẻ có anh/chị lớn tuổi hơn cũng có ảnh hưởng đến sự thích nghi của trẻ khi vào trường tiểu học. Bởi vì, trẻ có anh/chị lớn thì cha mẹ của trẻ đã có kiến thức và hiểu biết nhất định về trường học và trẻ đã từng được tiếp xúc, bắt chước các hành vi liên quan đến sự hợp tác, tự điều chỉnh... phù hợp với các tình huống ở trường. Các trẻ khiếm thính có anh/chị lớn hơn (bao gồm cả những trẻ nghe bình thường) cũng hỗ trợ trẻ học các kĩ năng (KN) học đường trước khi vào lớp 1.

**-Nền tảng gia đình và trải nghiệm của trẻ:** Khi trẻ có kinh nghiệm phong phú, khả năng ngôn ngữ tốt, trẻ sẽ cảm thấy tự tin hơn khi ở trường. Ở Việt Nam, trường học hiện nay chủ yếu sử dụng ngôn ngữ

\* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

nói và trẻ không nói được hoặc mức độ phát triển ngôn ngữ nói thấp hơn sẽ gặp nguy cơ cao trong việc bị cô lập khi học ở trường. Mặt khác, mức độ sẵn sàng đi học lớp 1 của trẻ khiếm thính chịu ảnh hưởng rất lớn từ sự hỗ trợ của gia đình. Nếu gia đình có sự hỗ trợ, có kế hoạch và cho trẻ tham gia các chương trình chuyển tiếp thì trẻ sẽ thích nghi tốt hơn khi vào trường tiểu học.

Với các trẻ khiếm thính đã tham gia học ở trường mầm non sẽ ít gặp khó khăn hơn khi trẻ đi học lớp 1. Thời gian tham gia học tập ở trường mầm non càng nhiều thì trẻ càng ít có vấn đề về các hành vi khi chuyển tiếp vào lớp 1.

- **Sự kết nối giữa trường mầm non, trường tiểu học và các dịch vụ hỗ trợ:** Sự không gián đoạn của các dịch vụ hỗ trợ như hỗ trợ thính học, trị liệu ngôn ngữ và lời nói... cũng là yếu tố giúp trẻ khiếm thính và gia đình trẻ ít phải đối mặt với những thay đổi và thích nghi với môi trường mới dễ dàng hơn. Điều này đòi hỏi cần có sự kết nối giữa trường mầm non, trường tiểu học và các dịch vụ khác để trẻ luôn nhận được sự hỗ trợ liên tục.

## **2. Một số giải pháp chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo khiếm thính vào lớp 1**

### **2.1. Chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo khiếm thính sẵn sàng vào lớp 1:**

- **Về thể chất,** bao gồm chuẩn bị cho trẻ có sức khoẻ đảm bảo cho việc học tập ở trường phổ thông, rèn luyện và phát triển cho trẻ một số KN vận động cơ bản và một số tố chất vận động. Ngoài ra, cũng cần giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ và sự an toàn cho trẻ.

- **Về ngôn ngữ,** cần giúp trẻ khiếm thính mở rộng vốn ngôn ngữ, làm quen với vốn từ được sử dụng ở tiểu học, chuẩn bị cho trẻ những tiền đề học đọc, học viết ở trường phổ thông. Đặc biệt, giúp trẻ sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp với bạn bè, thầy cô ở trường.

- **Về nhận thức,** hình thành cho trẻ khả năng định hướng vào không gian, thời gian và mở rộng hiểu biết về môi trường xung quanh gần gũi trẻ. Hình thành cho trẻ những KN học tập ban đầu như: những KN tiền đọc, viết và những KN ban đầu về toán. Mặt khác, trẻ cũng cần được làm quen với môi trường trường học và những người làm việc ở đó để trẻ có thể tự tin, không bị ngỡ ngàng hay sợ hãi khi vào một môi trường mới.

- **Về KN xã hội,** hình thành cho trẻ một số KN cơ bản bao gồm: cách hợp tác trong lớp, hợp tác trong nhóm, biết chia sẻ, luân phiên trong các hoạt động... Phát triển khả năng độc lập và các KN cá nhân như tự quyết định, tự lựa chọn hoạt động, biết quản lí đồ dùng cá nhân, máy trợ thính, biết đặt câu hỏi, đề nghị khi có nhu cầu... giúp trẻ tự tin, độc lập hơn khi vào trường tiểu học.

- **Tâm thế cho trẻ đi học,** bao gồm kích thích lòng ham hiểu biết, tìm tòi khám phá ở trẻ và khơi gợi lòng mong muốn được đi học ở trẻ.

Hiện nay, ở Việt Nam, *Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi* là một gợi ý cho gia đình và trường mầm non chuẩn bị những KN cần thiết cho trẻ khiếm thính vào lớp 1. Các nội dung chuẩn bị trên có thể được thực hiện thông qua *tất cả các hoạt động* ở trường mầm non như hoạt động vui chơi, học tập, hoạt động sinh hoạt hàng ngày. Trong quá trình chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1 cần quán triệt một nguyên tắc cơ bản là: *Trẻ học dựa trên hoạt động, thông qua các hoạt động phong phú hấp dẫn được tổ chức và trẻ được trực tiếp thực hiện.* Chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1 không phải dạy trước chương trình trẻ sẽ học mà là *chuẩn bị nền tảng* để trẻ học tập tốt khi vào lớp 1.

### **2.2. Tăng cường dịch vụ hỗ trợ gia đình trẻ về lựa chọn phương thức giáo dục và trường học cho trẻ khiếm thính**

Mỗi trẻ khiếm thính có những khả năng và nhu cầu khác nhau. Không có phương pháp tiếp cận đơn lẻ nào có thể thích hợp với tất cả trẻ khiếm thính, một số trẻ khiếm thính cần có phương pháp tiếp cận ngôn ngữ nói thuần khiết, một số cần cả ngôn ngữ nói và kí hiệu; một số cần ngôn ngữ kí hiệu như là ngôn ngữ đầu tiên, một số lại cần những phương pháp khác nhau trong từng giai đoạn phát triển nhất định. Do vậy, một vấn đề khá phức tạp, gây bối rối cho cha mẹ trẻ, giáo viên và chuyên gia là vấn đề lựa chọn phương thức giáo dục và trường học cho trẻ khiếm thính. Quyết định cho vấn đề này thuộc về cha mẹ trẻ và chính trẻ, nhưng các nhà chuyên môn phải cung cấp cho cha mẹ những thông tin, hỗ trợ khi cần thiết để giúp họ ra quyết định và đảm bảo rằng trẻ khiếm thính được giáo dục theo nhu cầu cá nhân của chúng.

Hỗ trợ gia đình trẻ khiếm thính lựa chọn phương thức giáo dục và trường học cho trẻ khiếm thính cần tập trung giúp cha mẹ trẻ phân tích thông tin về:

**Khả năng của trẻ:** bao gồm khả năng ngôn ngữ và giao tiếp, nhận thức, tình cảm xã hội. Khả năng ngôn ngữ và giao tiếp cần hiểu rõ trẻ chủ yếu sử dụng loại hình ngôn ngữ nào, ngôn ngữ kí hiệu hay ngôn ngữ nói, mức độ phát triển ngôn ngữ có đảm bảo trẻ theo kịp được quá trình học tập ở trường tiểu học hay không. Về khả năng nhận thức, trẻ có thể tham gia vào các hoạt động học tập cùng với các trẻ nghe bình thường và có thể hiểu được nội dung hoạt động không? mức độ cần hỗ trợ của trẻ trong các hoạt động học tập. Liệu trẻ có thể độc lập được trong môi trường lớp học với đồng học sinh hay vẫn cần nhiều sự giúp đỡ từ giáo viên, bạn bè... Tất cả các thông tin trên sẽ định

hướng cho giáo viên, cha mẹ trong việc xác định môi trường học tập, phương thức giao tiếp, quy mô lớp học phù hợp với trẻ.

**Các phương thức giáo dục cho trẻ khiếm thính tại địa phương:** Mặc dù không có nhiều lựa chọn về loại hình trường học cho trẻ khiếm thính nhưng hiểu biết về các trường là điều quan trọng để giúp cha mẹ xem xét trường nào là trường tốt nhất cho con mình. Hiện nay, các địa phương thường có ba phương thức giáo dục chính cho trẻ khiếm thính là trường hoà nhập, trường bán hoà nhập và trường chuyên biệt. Mỗi phương thức giáo dục đều có những ưu điểm, hạn chế nhất định với từng trường hợp trẻ khiếm thính cụ thể.

**Phương thức giao tiếp được sử dụng trong trường học:** Các trường tiểu học cũng chung phương thức giáo dục song có thể sử dụng phương thức giao tiếp khác nhau. Gia đình trẻ cần biết được giáo viên sẽ dùng ngôn ngữ nói, kí hiệu hay giao tiếp tổng hợp để giao tiếp với trẻ. Phương thức giao tiếp đó có phù hợp với khả năng ngôn ngữ và khả năng học tập của trẻ không? Mặt khác, phương thức giao tiếp mà nhà trường sử dụng có phù hợp với kì vọng của gia đình, khả năng hỗ trợ từ cộng đồng không?

**Sự thân thiện của môi trường, giáo viên và ban giám hiệu:** sự chấp nhận của bạn bè, giáo viên và những người làm việc trong nhà trường là yếu tố ảnh hưởng đến khả năng hoà nhập và học tập của trẻ khiếm thính ở trường tiểu học. Do vậy, cần xem xét sự thân thiện của môi trường học tập trong nhà trường như trường đã có học sinh khuyết tật học hoà nhập chưa? Trường có sẵn sàng đón nhận các học sinh có nhu cầu đặc biệt không? Trường có thể có những điều chỉnh nào về chương trình cho học sinh có khó khăn? Giáo viên dạy học trong các lớp học có trẻ khiếm thính có được đào tạo về giáo dục đặc biệt không, có kinh nghiệm hoặc sẵn sàng tiếp nhận trẻ hay không. Ngoài ra, giáo viên của trường có nhận được sự hỗ trợ chuyên môn từ các trung tâm hỗ trợ giáo dục hoà nhập không.

**Khả năng liên kết của nhà trường với các dịch vụ hỗ trợ khác cho trẻ:** Hiện nay, một số trường dạy trẻ khiếm thính có thể có sự kết nối với các dịch vụ thính học, dịch vụ can thiệp, hỗ trợ, trị liệu cá nhân. Có được sự kết nối này sẽ giúp cho việc thống nhất nội dung, phương pháp dạy trẻ và giúp đạt được các mục tiêu giáo dục tốt hơn.

Một số yếu tố khác cần phân tích khi lựa chọn trường học cho trẻ khiếm thính là: - *Khoảng cách* có liên quan đến vấn đề đi lại của trẻ, nếu sự đi lại quá vất vả cho trẻ và gia đình thì cũng có ảnh hưởng nhất định đến tâm lý, năng lực học tập của trẻ; - *Thời lượng học*

ở trường sẽ ảnh hưởng đến các dịch vụ khác mà trẻ khiếm thính cần tham gia bên ngoài trường học như hoạt động trị liệu ngôn ngữ và lời nói, dịch vụ hỗ trợ cá nhân... Do vậy, nhu cầu các dịch vụ mà trẻ đang thụ hưởng, khả năng linh hoạt trong thời lượng học tập ở trường tiểu học và điều kiện gia đình trẻ cũng là những yếu tố cần được cân nhắc.

**2.3. Chuẩn bị cho các trường tiểu học nhận trẻ khiếm thính học hoà nhập.** Để giáo dục cho trẻ khiếm thính ngay những năm đầu ở trường tiểu học được thực hiện có hiệu quả, đòi hỏi cần có sự chuẩn bị về mặt tâm lí cho bản thân trẻ khiếm thính, gia đình trẻ, các cán bộ, giáo viên làm việc trong trường và cả những phụ huynh của nhà trường.

**Trẻ em bình thường** cũng cần được chuẩn bị những hiểu biết về các bạn khiếm thính để trẻ biết cách ứng xử đúng đắn với trẻ khiếm thính ở lớp. Thực tế triển khai giáo dục hoà nhập đã cho thấy có những trẻ bình thường khi thấy bạn khiếm thính đến lớp lại sợ hãi hoặc trêu chọc, dè bỉu. Những hiểu biết về trẻ khiếm thính có thể khéo léo lồng ghép trong nội dung học tập của trẻ em. Những hiểu biết này cần cho tất cả trẻ em để giúp trẻ dễ dàng chấp nhận và tôn trọng sự đa dạng trong cuộc sống và xã hội.

Cũng cần phải làm tốt công tác chuẩn bị về mặt tâm lí cho cán bộ, công nhân viên nhà trường cũng như phụ huynh trong trường để nhận được sự ủng hộ của họ khi trường, lớp có trẻ khiếm thính. Có phụ huynh không muốn con mình học chung lớp với trẻ khiếm thính vì sợ trẻ khiếm thính sẽ có những ảnh hưởng không tốt tới con mình; có những cán bộ nhân viên trong trường ngại giao tiếp với trẻ khiếm thính vì sợ khó, sợ khổ..., vì vậy, cần tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và cộng đồng xã hội về nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ khiếm thính, nhận thức đúng đắn về lợi ích của giáo dục hoà nhập đối với trẻ khiếm thính.

Mặt khác, các trường tiểu học cũng cần được **chuẩn bị tâm lí** để làm quen với một môi trường làm việc đa dạng với sự tham gia của nhiều chuyên gia và có thể có sự tham gia của các giáo viên hỗ trợ từ trung tâm hỗ trợ giáo dục hoà nhập của địa phương.

**2.4. Huy động các lực lượng giáo dục tham gia chuẩn bị cho trẻ khiếm thính vào lớp 1.** Hoạt động chuyển tiếp từ mẫu giáo sang lớp 1 của trẻ khiếm thính ảnh hưởng tới trẻ, gia đình, cán bộ chuyên môn, đây là thời điểm nhạy cảm và đòi hỏi sự tham gia của tất cả mọi người.

**Sự tham gia của trẻ khiếm thính:** Các hoạt động chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1 cần có sự tham gia của trẻ từ khi lập kế hoạch, thực hiện các hoạt động và đưa ra

những quyết định liên quan đến lựa chọn phương thức giáo dục và trường học. Các kế hoạch, hoạt động phải xuất phát từ chính trẻ.

**Sự tham gia của gia đình:** Các nhà chuyên môn cần nhìn nhận trẻ khiếm thính trong bối cảnh của chính gia đình trẻ trong sự tương tác với các hệ thống xã hội lớn hơn. Gia đình phải tham gia vào việc lập kế hoạch chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1. Cán bộ chuyên môn phải nhạy cảm trước các nhu cầu và mong muốn của từng gia đình. Việc chuẩn bị cho trẻ khiếm thính vào lớp một có thể diễn ra thành công nhưng nó đòi hỏi phải có được sự hợp tác, trao đổi thông tin và lập kế hoạch toàn diện với sự giúp đỡ của gia đình.

**Sự tham gia của chuyên gia và các cán bộ cung cấp dịch vụ,** bao gồm: giáo viên giáo dục đặc biệt, giáo viên bình thường, cán bộ quản lý, chuyên gia thính học, chuyên gia trị liệu ngôn ngữ và lời nói, cán bộ điều phối dịch vụ, và nhiều chuyên gia khác tham gia cung cấp dịch vụ cho trẻ khiếm thính và gia đình.

**Sự tham gia của trường mầm non và trường tiểu học,** chuẩn bị cho trẻ khiếm thính vào lớp 1 cần đảm bảo sự kế thừa giữa hai bậc học mầm non và tiểu học. Các nội dung chuẩn bị cho trẻ khiếm thính, đặc biệt là lớp mẫu giáo 5 tuổi, cần gắn kết với chương trình của lớp 1. Mặt khác, trường tiểu học cũng cần nghiên cứu kỹ chương trình mà trẻ đã được học ở mầm non, hồ sơ cá nhân của trẻ khiếm thính từ mầm non để nắm rõ đặc điểm khả năng, điểm mạnh, điểm yếu của trẻ, kế thừa những thành tựu mà trẻ đã đạt được ở mầm non.

\* \* \*

Sự phát triển của trẻ khiếm thính là một quá trình liên tục, trẻ chỉ có thể học tập thành công ở giai đoạn mới nếu được chuẩn bị kỹ càng từ giai đoạn trước đó, đặc biệt ở các thời điểm có sự thay đổi. Bài viết này đã trình bày các giải pháp nâng cao hiệu quả chuẩn bị cho trẻ khiếm thính vào lớp 1. Các giải pháp tập trung hỗ trợ cho trẻ và gia đình trẻ, được thực hiện trong mối quan hệ chặt chẽ giữa các lực lượng có liên quan bao gồm: bản thân trẻ, gia đình, trường mầm non, trường tiểu học và các dịch vụ hỗ trợ khác. Thực hiện tốt các giải pháp này không chỉ giúp trẻ khiếm thính được chuẩn bị tốt hơn khi vào trường tiểu học mà còn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trẻ khiếm thính. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Bowe F.G. *Birth to five: Early childhood special education*. New York: Delmar Publishers, 2001.
2. Trần Thị Ngọc Chúc. **Cần chuẩn bị những gì cho trẻ vào lớp 1**. NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2008
3. Nguyễn Thị Hòa. **Giáo dục học mầm non**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2011.

4. Karen Kearns. *Birth to big School*. Pearson Publisher, Australia, 2010.

5. Penny Tassoni et al. *Early years care and education*. Delmar Publisher, 2013.

6. Raver, S.A. *Early childhood special education, 0-8 years: Strategies for positive outcomes*. New Jersey: Pearson Education, 2009.

7. Nguyễn Ánh Tuyết. **Giáo dục mầm non - Những vấn đề lý luận và thực tiễn**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2004.

## Đảm bảo các nhân tố...

(Tiếp theo trang 21)

động viên đội ngũ CBQL đang làm việc, QL ở các địa bàn khó khăn như vùng cao, vùng sâu, các đối tượng GD chuyên biệt.

\* \* \*

CBQL trong các trường học phải là một nhà GD, một nhà QL, nhà lãnh đạo, có khả năng tập hợp các thành viên để thực hiện mục tiêu GD toàn diện của nhà trường. Phát triển phẩm chất, năng lực của đội ngũ CBQL các trường THPT có nhanh, bền vững hay không phụ thuộc vào sự tác động của những nhân tố trong quá trình hoạt động. Vì vậy, cần xác định đúng các nhân tố ấy ở từng thời điểm, địa bàn, từng loại hình cán bộ để có biện pháp xử lý một cách linh hoạt, sáng tạo, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ CBQL các trường THPT, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT. □

(1) Hồ Chí Minh. **Toàn tập** (tập 5). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2004.

(2) Hồ Chí Minh. **Toàn tập** (tập 6). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2004.

#### Tài liệu tham khảo

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng. *Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*.
2. Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
3. Bộ GD-ĐT. *Thông tư số 13/2012/TT-BGDĐT ngày 6/4/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*.